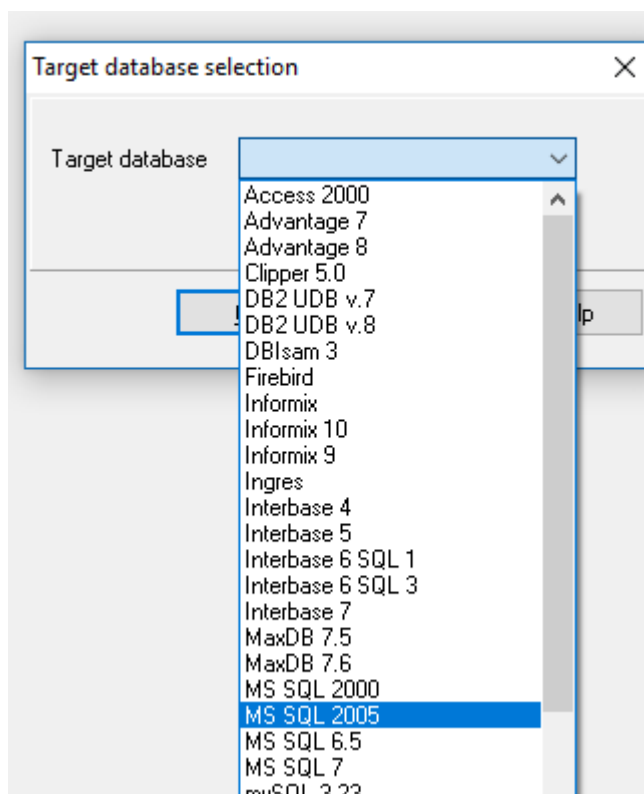
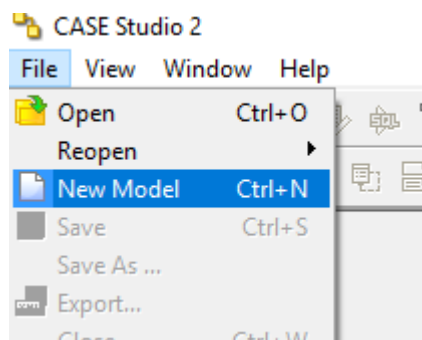


BÀI 4 - PHIẾU GIAO BÀI TẬP TỰ HỌC

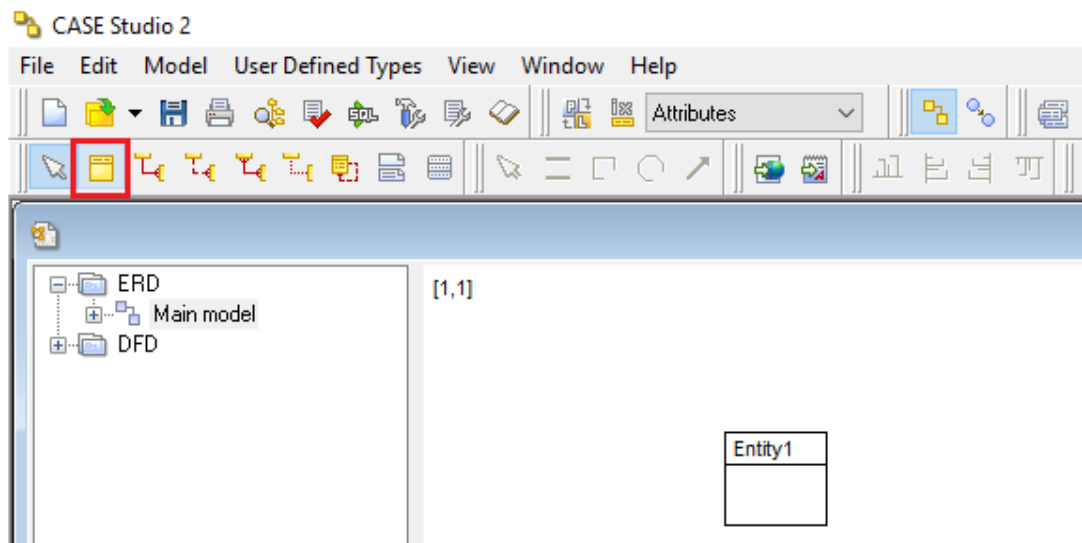
Chú ý: Các file bài tập cần đặt tên theo mẫu PT&DTYCPM_STTBai_TenSV_MaSV (Ví dụ: PT&DTYCPM_2.2_NguyenVanAn_123456)

Bài tập 4.1. Chạy chương trình

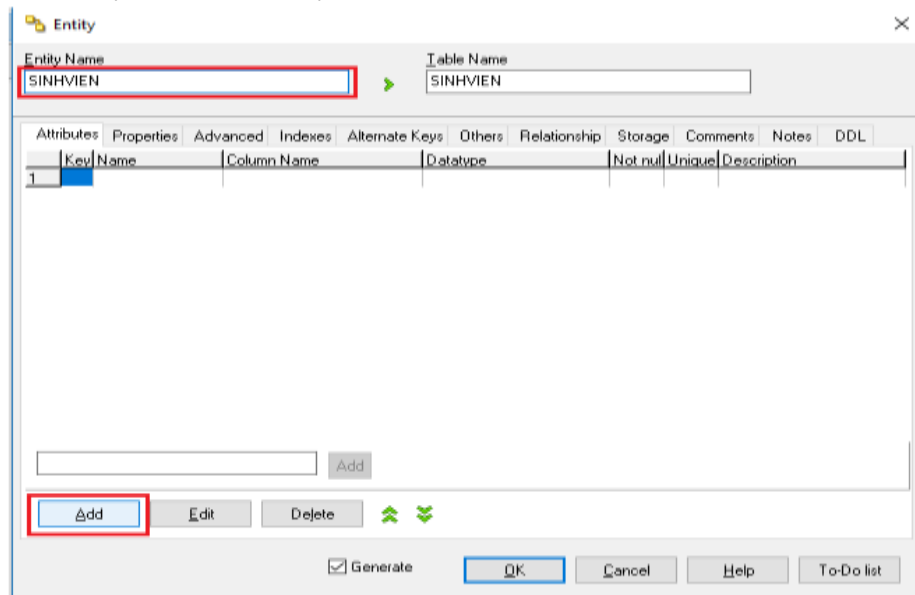
- Tạo một mô hình mới và chọn hệ quản trị cơ sở dữ liệu



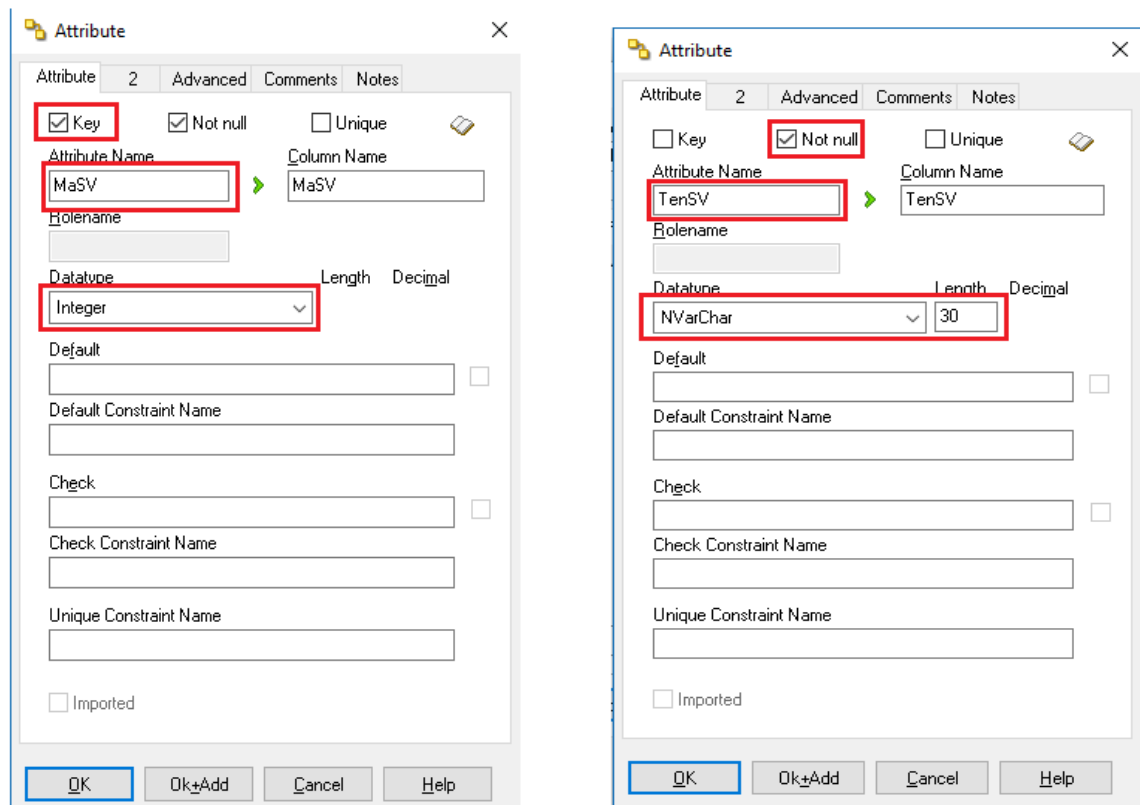
- Tạo một thực thể: Kích chuột vào biểu tượng hình thực thể sau đó kích lên vùng biểu đồ



- Nhập tên và các thuộc tính của thực thể: kích vào nút Add để thêm các thuộc tính cho thực thể



- Tạo thuộc tính



- Vẽ 2 thực thể với các thuộc tính tương ứng:

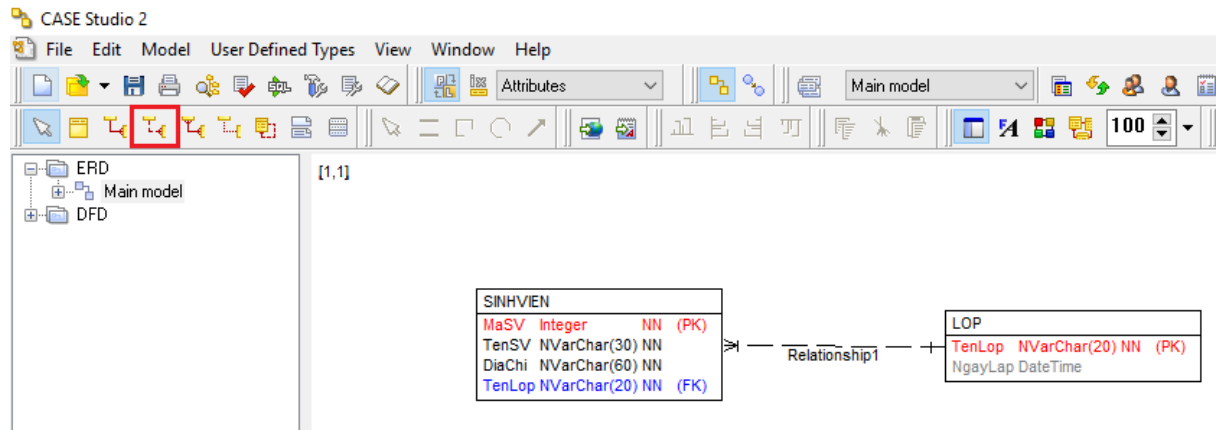
SINHVIEN			
MaSV	Integer	NN	(PK)
TenSV	NVarChar(30)	NN	
DiaChi	NVarChar(60)	NN	

LOP			
TenLop	NVarChar(20)	NN	(PK)
NgayLap	DateTime		

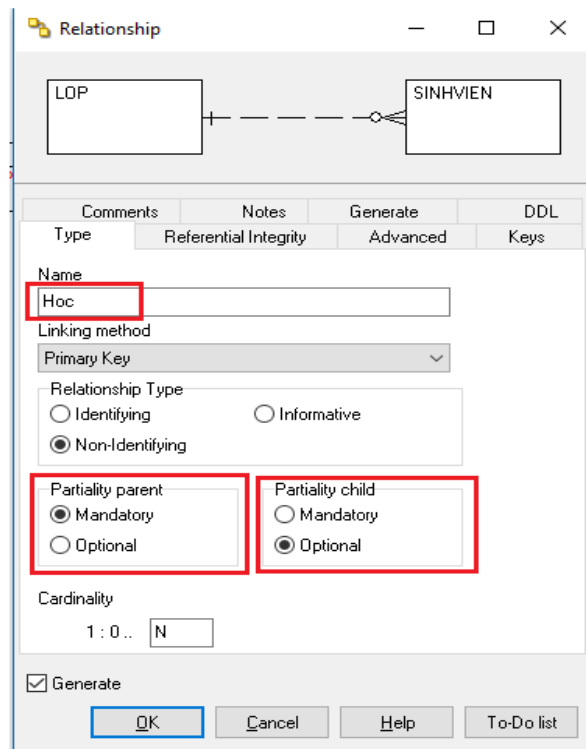
Chú ý: kích vào biểu tượng Physical View để tắt/bật chế độ hiển thị kiểu dữ liệu của các thuộc tính



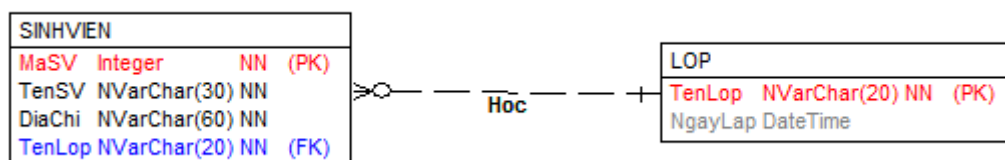
- Vẽ quan hệ giữa hai thực thể: Kích vào quan hệ Non-Identifying Relationship để vẽ quan hệ 1-n. Kích chuột vào thực thể đầu 1 (LOP) giữ phím trái chuột và kéo thả vào thực thể đầu nhiều (SINHVIEN)



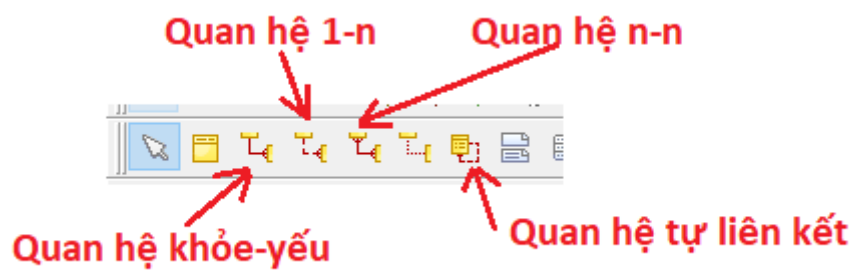
- Thiết lập tên quan hệ và các ràng buộc bắt buộc (Mandatory) / tùy chọn (Option)



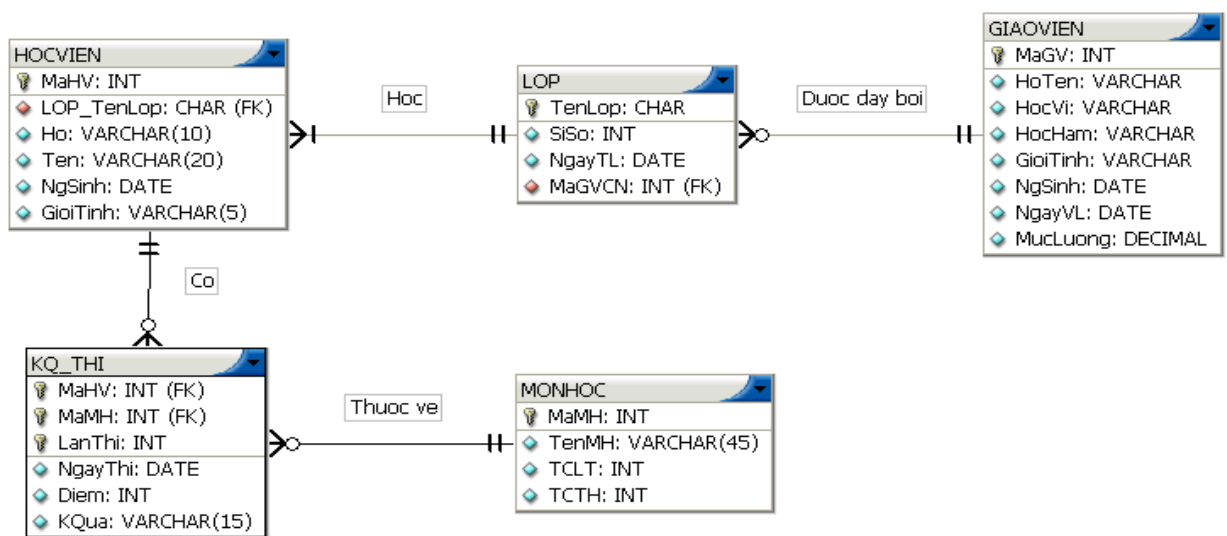
- Biểu đồ thực thể liên kết



- Các biểu tượng để vẽ quan hệ



Bài tập 4.2. Vẽ biểu đồ ERD sau bằng CASE studio



Bài tập 4.3. Vẽ biểu đồ ERD sau bằng CASE studio

